

Số: 18/2013/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 06 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt Chính sách hỗ trợ đất ở cho hộ nghèo (ngoài đối tượng theo Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ) đến năm 2015 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 0
	Ngày: ... 10/12/...

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 03/10/2012 của Tỉnh ủy Trà Vinh về công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020;

Xét Tờ trình số 4337/TTr-UBND ngày 29/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chính sách hỗ trợ đất ở cho hộ nghèo (ngoài đối tượng theo Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ) đến năm 2015 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; trên cơ sở thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Chính sách hỗ trợ đất ở cho hộ nghèo (ngoài đối tượng theo Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ) đến năm 2015 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ

Hộ nghèo (ngoài đối tượng theo Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg ngày 20/05/2013 của Thủ tướng Chính phủ) (sau đây gọi tắt là hộ nghèo) được xác định theo tiêu chí hộ nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011 - 2015, định cư thường trú ổn định, hợp pháp tại địa phương, có trong danh sách hộ nghèo do UBND cấp xã quản lý lập, xác nhận tại thời điểm điều tra xác định hộ được hưởng chính sách mà chưa có đất ở, đời sống khó khăn và chưa được hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về đất ở.

2. Chính sách hỗ trợ

a) Mức giao diện tích đất ở: Căn cứ hạn mức đất ở, điều kiện quỹ đất và nguồn tài chính hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định mức

giao diện tích đất ở cho hộ nghèo phù hợp với điều kiện, tập quán ở địa phương và phù hợp với pháp luật đất đai; diện tích giao tối thiểu 100 m²/hộ.

b) Mức hỗ trợ: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 25 triệu đồng/hộ. Trường hợp mức hỗ trợ từ ngân sách tỉnh không đủ để tạo 01 suất đất/hộ thì địa phương (huyện, xã) bố trí vốn đối ứng phần chênh lệch theo phương thức xã hội hóa (vận động từ các nguồn hợp pháp khác hoặc đối tượng được hỗ trợ đóng góp thêm).

3. Nguồn vốn hỗ trợ để tạo quỹ đất ở

Nguồn vốn thực hiện trong giai đoạn 2014 - 2015 được sử dụng từ nguồn ngân sách tỉnh và từ nguồn xã hội hóa (vận động từ các nguồn hợp pháp khác hoặc đối tượng được hỗ trợ đóng góp thêm). Trong đó:

a) Phần ngân sách tỉnh hỗ trợ được phân bổ theo kế hoạch vốn đầu tư có mục tiêu hàng năm trong giai đoạn 2014 - 2015;

b) Nguồn xã hội hóa (vận động từ các nguồn hợp pháp khác hoặc đối tượng được hỗ trợ đóng góp thêm) trong giai đoạn 2014 - 2015.

4. Nguyên tắc, cơ chế tài chính và phương thức tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh hướng dẫn và tổ chức thực hiện cụ thể.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh triển khai tổ chức thực hiện; Ban Văn hóa Xã hội và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa VIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 06/12/2013, có hiệu lực từ ngày 17/12/2013./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: TP, TC, TN&MT, LĐ-TB&XH, Xây dựng, Ủy ban Dân tộc;
- TT, TU, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND TTQ tỉnh;
- Các Sở: TP, TC, TN&MT, LĐ-TB&XH, KH&ĐT, Xây dựng, Ban Dân tộc, NHCSXH, Cục thuế, Cục thống kê tỉnh;
- TT, HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Báo Trà Vinh, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND.



Dương Hoàng Nghĩa